

Số: 254/QĐ-TTHPT

Đức hòa, ngày 7 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai bổ sung dự toán cải cách tiền lương năm 2023
Của Trường THPT Hậu Nghĩa**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HẬU NGHĨA

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 792/QĐ-SGDĐT ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Long An, Về việc giao bổ sung dự toán cải cách tiền lương năm 2023;

Xét đề nghị của Kế toán;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu giao bổ sung dự toán cải cách tiền lương năm 2023 của Trường THPT Hậu Nghĩa. Theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hiệu trưởng, bộ phận tài chính, giáo viên, nhân viên trường THPT Hậu Nghĩa thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Văn Truyền

BỔ SUNG DỰ TOÁN CẢI CÁCH TIỀN LƯƠNG NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 254/QĐ-TTHPT ngày 7/7/2023 của Trường THPT Hậu Nghĩa)

Đơn vị: 1.000đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I.	Tổng số Thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí, sự nghiệp	
1.	Số thu phí, lệ phí, sự nghiệp	
1.1	Thu sự nghiệp	
A	Học phí	
B	Thu khác	
2	Chi từ nguồn thu phí, thu sự nghiệp được để lại	
2.1	Chi từ nguồn thu sự nghiệp được để lại	
	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3	Số thu phí, lệ phí, sự nghiệp nộp NSNN	
	Số thu sự nghiệp nộp NSNN	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	673.000
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	673.000
1.1	Giáo dục trung học phổ thông- MNKT 074	673.000
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	673.000
	Đã giữ lại 10% tiết kiệm tại ngân sách tỉnh	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
	Trong đó 10% tiết kiệm	
1.2	Chi đào tạo lại, bồi dưỡng nghiệp vụ khác cho các bộ, công chức, viên chức, MNKT 085	
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	